TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HƯNG YÊN** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2024/QĐST - HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 25 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2024/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Mỹ T, sinh năm: 1999

HKTT: Ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Anh Dương Văn Đ, sinh năm: 1995

HKTT: Thôn A, xã H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Dương Ngọc Trà M, sinh ngày 26/9/2023;

Người đại diện hợp pháp cho cháu M là chị Bùi Mỹ T và anh Dương Văn Đ là bố, mẹ đẻ của cháu.

Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho cháu M là ông Hoàng Văn T1 – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Mỹ T và anh Dương Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Mỹ T và anh Dương Văn Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Bùi Mỹ T và anh Dương Văn Đ có 01 con chung là cháu Dương Ngọc Trà M, sinh ngày 26/9/2023.

Khi ly hôn chị T và anh Đ thống nhất: Giao con chung là cháu M cho anh Dương Văn Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Anh Đ không đề nghị chị T cấp dưỡng nuôi con chung. Chị T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, chị T, anh Đ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung; yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; yêu cầu hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị T và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Mỹ T và anh Dương Văn Đ thống nhất thỏa thuận chị Bùi Mỹ T tự nguyện nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Bùi Mỹ T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000409 ngày 03/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên. Hoàn trả lại cho chị T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND thành phố Hưng Yên;
- Chi cục THA dân sự thành phố Hưng Yên;
- UBND xã Hoàng Hanh, TP Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên (ĐKKH số 24 ngày 22/11/2023);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Khuê